

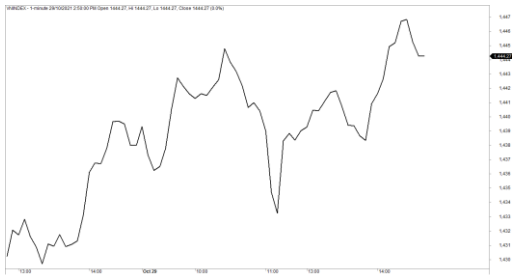
Market Today: Chỉ số VNI tăng phiên thứ 4 liên tiếp

29/10/2021

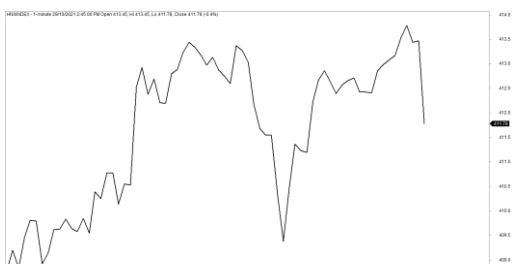
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,444.27	412.12	105.38
% ngày	0.44%	0.26%	0.96%
% tuần	3.96%	5.34%	5.00%
% tháng	7.84%	16.32%	9.84%
% năm	57.14%	206.71%	67.96%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	28,679	3,498	2,692
TB 1 tuần	26,040	3,520	2,402
TB 1 tháng	21,675	2,845	2,208
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,774.57	21.62	32.49
Bán	1,712.17	57.68	31.11
Giá trị ròng	62.40	-36.07	1.38
Độ rộng TT			
Mã Tăng	207	136	328
Mã Giảm	168	104	166
Không Đổi	41	111	409
Chỉ số chính			
P/E	17.38	22.17	24.07
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,606	441	1,457
LS Cổ tức	1.23%	2.61%	3.13%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Đà tăng của thị trường tiếp tục được nối dài với chỉ số VNI-Index ghi nhận phiên tăng thứ 4 liên tiếp với mức tăng 0.44% dừng tại 1,444.27 điểm. Chỉ số HNX-Index tăng 0.26% trong khi chỉ số Upcom-Index tăng 0.96%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt gia tăng lên 33,199 tỷ đồng.

Thị trường có dấu hiệu xanh vỏ đỏ lòng khi số mã giảm chiếm ưu thế hơn một chút. Đà tăng trong phiên cuối tuần đến chủ yếu từ nhóm vốn hoá lớn như VHM (+5.6%), đóng cửa tại 85,500 đồng. Ngoài ra, ACB (+3.6%), BID (+4.1%), KDH (+3%) ghi nhận mức tăng tích cực nhất. Ngược lại, HPG, SAB, FPT, HDB, BVH giảm từ 1-3% mỗi mã.

Dòng tiền đầu cơ hoạt động khá tích cực đặc biệt là các mã ghi nhận diễn biến tăng giá gần đây như HBC, LDG, GEX, HQC, SCR, DIG, TNI...

Khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 27 tỷ đồng trong đó VHM (159 tỷ), FUSSVFL (150 tỷ), CTG (71 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, NLG (117 tỷ), PAN (87 tỷ), VRE (67 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng các chỉ số VN-Index và VN30 có thể sẽ điều chỉnh trong phiên giao dịch đầu tuần. Điểm tích cực là dòng tiền có dấu hiệu gia tăng tại các mức giá cao, nhưng chỉ số VN-Index đang giao dịch gần vùng kháng cự 1,446 điểm và chỉ báo tâm lý đang bước vào vùng lạc quan quá mức cho thấy áp lực điều chỉnh có dấu hiệu gia tăng. Đồng thời, chúng tôi đánh giá chỉ số VN30 vẫn có khả năng quay về mức đỉnh cũ 1,565 điểm cho nên chúng tôi đánh giá thị trường sẽ có sự phân hóa ở những phiên giao dịch tới.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu hoặc mua mới.

Theo đồ thị tuần, xu hướng trung hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG và dòng tiền tăng mạnh. Đồng thời, đồ thị tuần bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên chỉ số VN-Index có thể sẽ còn xác lập các mức đỉnh kỷ lục. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

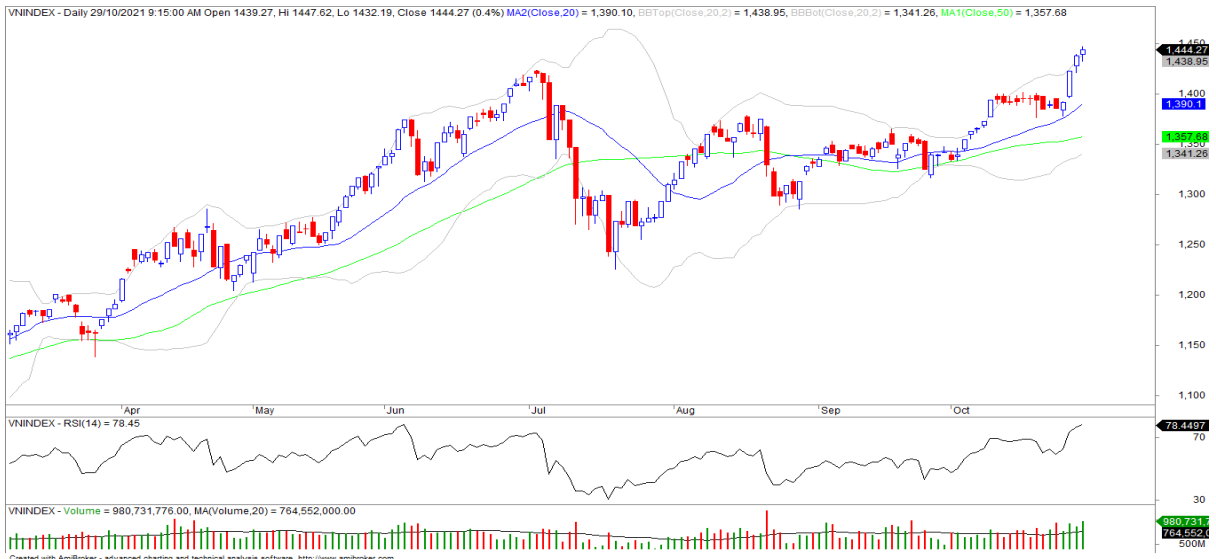
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



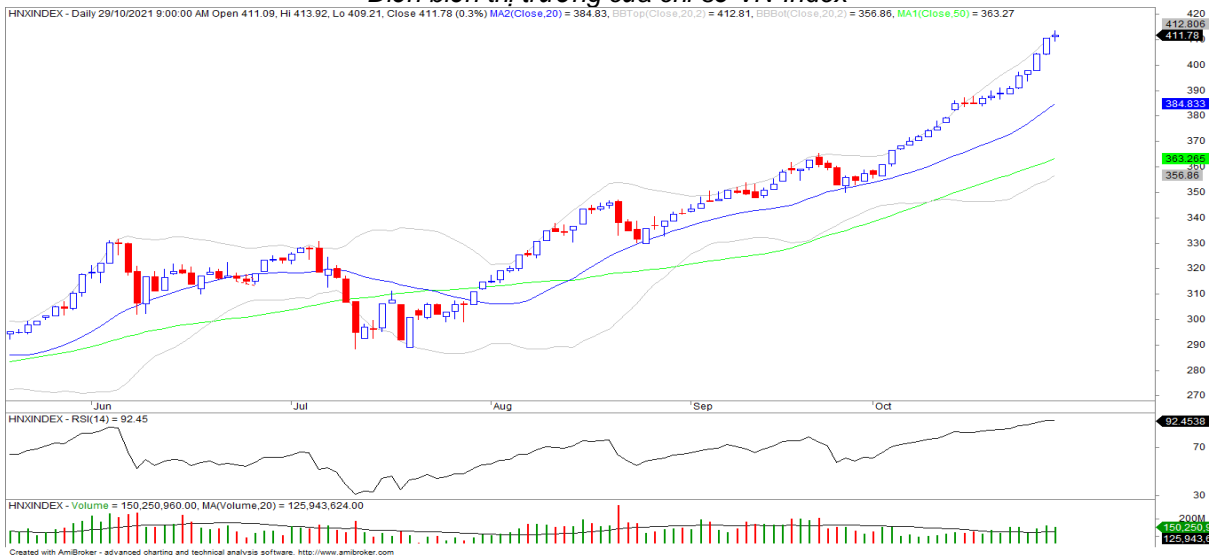


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1450	1470	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	314	333	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1444.27	0.44%
VN30	1532.35	0.20%
VN Mid	1831.69	-0.10%
VN Small	1916.89	1.10%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	412.12	0.26%
HN30	661.54	0.56%
VNX AllSh	1477.13	0.26%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	105.38	0.96%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1774.57	
Bán	1712.17	
GT ròng	62.4	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	21.62	
Bán	57.68	
GT ròng	-36.07	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	32.49	
Bán	31.11	
GT ròng	1.38	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HQC	350	7.00%
LDG	640	6.99%
PHC	1150	6.99%
SAV	2150	6.98%
LBM	4500	6.98%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VC2	4200	9.86%
MST	1700	9.83%
TAR	3000	9.77%
VC7	2100	9.77%
LHC	8200	9.47%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SKV	6079	14.90%
MDF	3899	14.77%
VCR	4741	14.11%
SKH	4437	14.00%
PVX	394	13.13%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NAF	-1400	-4.93%
EIB	-1100	-4.66%
TGG	-1050	-4.35%
SAM	-750	-3.46%
ASP	-450	-3.09%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
KSF	-5500	-6.88%
BII	-1000	-5.88%
PVG	-500	-2.99%
BTS	-300	-2.40%
PVI	-1200	-2.23%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TBD	-9143	-12.03%
SCJ	-616	-3.90%
VHG	-89	-1.98%
SBS	-230	-1.61%
BMS	-319	-1.59%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VHM	372,298	
VIC	364,540	
VCB	363,470	
HPG	255,404	
GAS	238,287	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	81,900	
KSF	22,350	
IDC	22,230	
VCS	20,528	
BAB	16,418	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	188,742	
MCH	88,198	
BSR	76,282	
VEA	58,103	
GE2	42,719	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HQC	30,091,700	18,698,268
HPG	24,382,800	26,374,682
FLC	24,343,700	18,376,677
GEX	19,837,400	6,517,814
NKG	19,750,580	8,294,718

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
CEO	12,717,745	5,316,817
PVS	8,213,111	9,733,301
HUT	5,782,975	2,877,367
IDC	5,569,618	3,192,441
NDN	5,524,874	3,602,947

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HHV	13,322,942	4,439,591
BSR	12,393,174	14,949,681
HVG	6,821,803	1,158,984
QTP	5,516,152	1,696,494
C4G	4,881,380	2,895,370

Nguồn: Bloomberg & YSVN

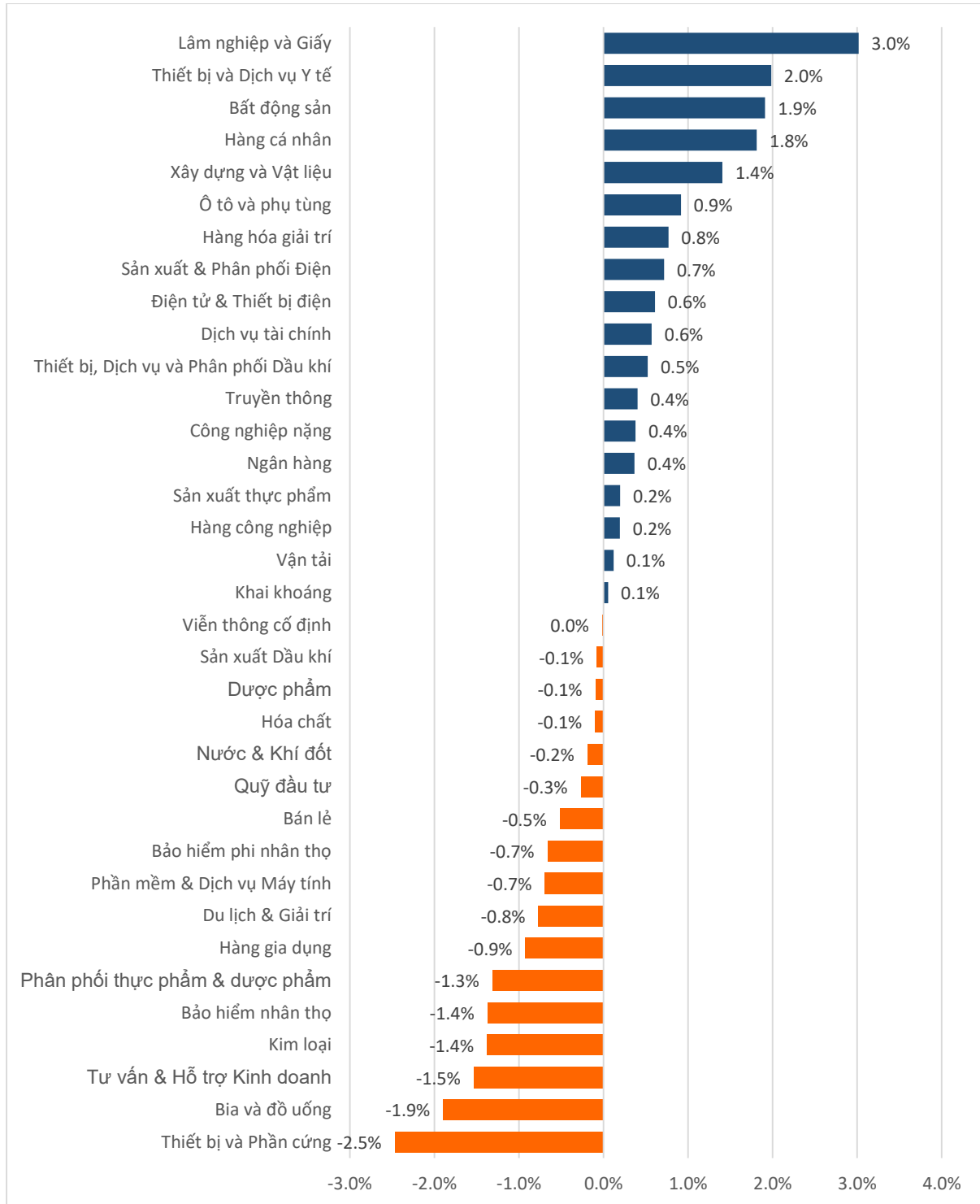
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



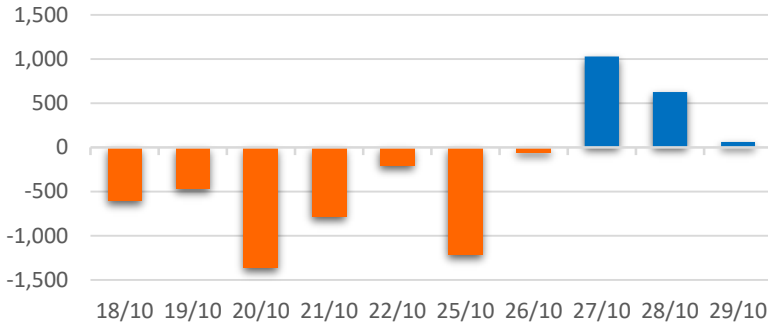
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

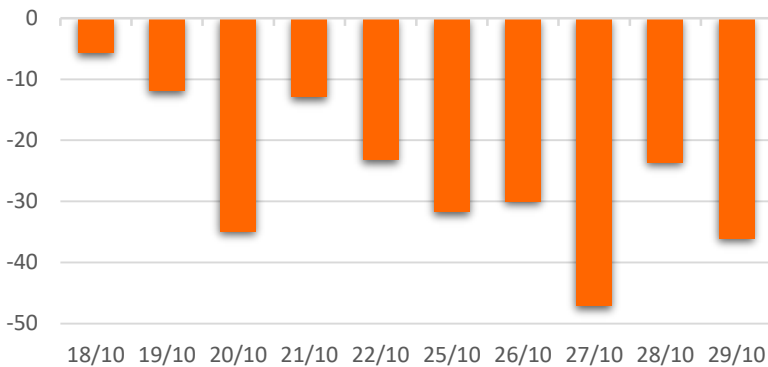
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	159,176	NLG	116,561
FUESSVFL	149,806	PAN	87,434
CTG	70,713	VRE	67,406
VCB	65,583	HPG	38,554
TNH	48,447	CSV	38,095

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

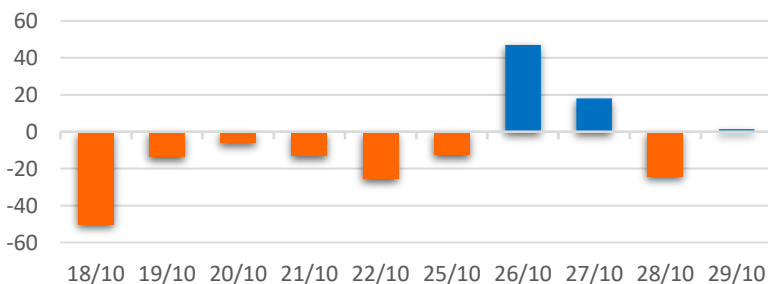
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CEO	1,465	THD	20,288
IDJ	1,001	HUT	5,189
NDN	795	VCS	3,383
L14	454	BII	2,581
PVS	331	LHC	1,394

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	3,707	QNS	13,757
CTR	3,491	SKH	1,813
CLX	1,152	PVP	537
ABI	895	NTC	438
AAS	847	MML	378

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



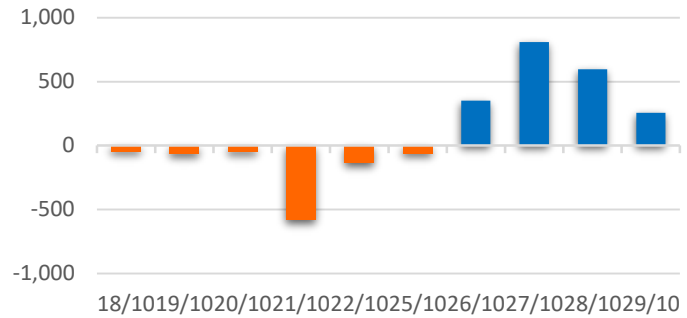
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

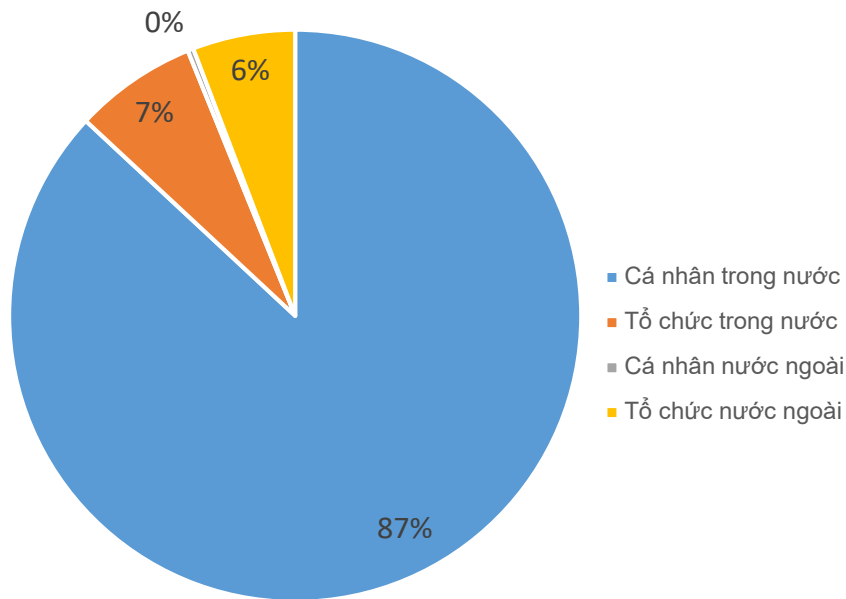
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
KDH	112,792	FUESSVFL	149,300
PNJ	87,857	NKG	29,094
MSB	34,325	MSN	22,010
REE	18,440	NVL	16,528
MBB	18,307	HDC	9,415

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

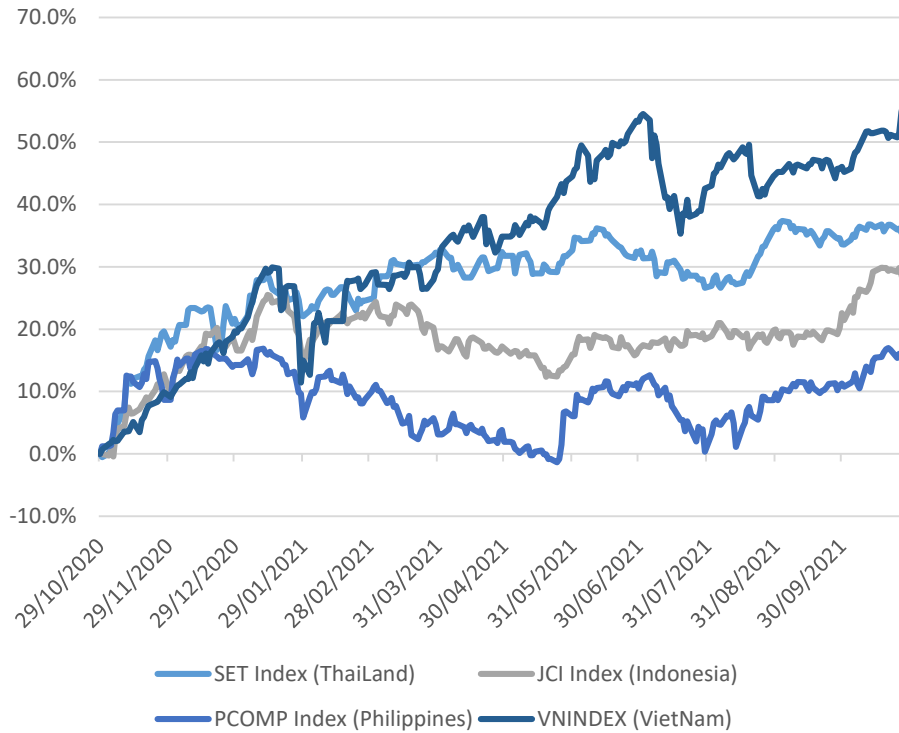


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

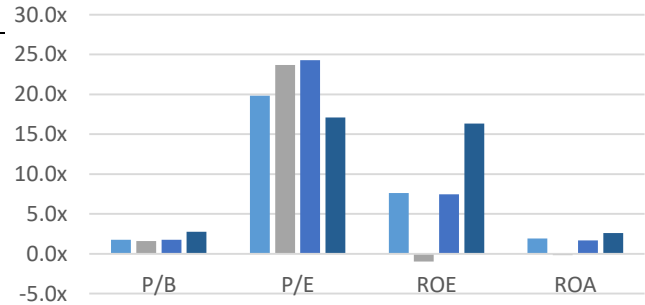
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	1.6x	1.8x	2.7x
P/E		19.8x	23.68	24.3x	17.1x
ROE	%	7.61	(0.97)	7.46	16.34
ROA	%	1.92	(0.19)	1.68	2.60
Vốn hóa	Tỷ USD	562.22	562.40	189.28	245.09
GTGD	Triệu USD	1.97	0.85	0.10	1.07
LS cổ tức	%	2.74	1.85	1.61	1.21

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan ■ JCI Index Indonesia
■ PCOMP Index Philippines ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written